

Tên đơn vị : Trường TH Kim
Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/QĐ-TH KĐ

TYC, ngày 06 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 – 2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của chính phủ và Nghị quyết 309/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/07/2021 quy định chính sách trợ cấp giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ theo hướng dẫn số 4774/HD-LN/LDTBXH-GDĐT-TC-YT-BHXXH ngày 31/12/2020 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy định tại nghị quyết số 309/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn Tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 -2025; Xét đề nghị của ban thanh tra nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 – 2024 của Trường TH Kim Đồng (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, vụ trưởng/Trưởng phòng Tài chính (Kế hoạch Tài chính) và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu :VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Dương Thị Hồng Luyện

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023- 2024

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của chính phủ và Nghị quyết 309/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/07/2021 quy định chính sách trợ cấp giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện theo hướng dẫn số 4774/HD-LN/LDTBXH-GDĐT-TC-YT-BHXXH ngày 31/12/2020 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy định tại nghị quyết số 309/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn Tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 -2025.

Hôm nay, vào hồi 08h00' ngày 06/01/2024, Trường TH Kim Đồng tổ chức niêm yết công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 - 2024

1. Thành phần:

- | | | |
|---|--------------------------|--------------------------------|
| - Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 20/20 đ/c; | | |
| - Chủ trì : | Đ/c Dương Thị Hồng Luyện | - Chức vụ: Hiệu trưởng. |
| - Đại diện Công đoàn | Đ/c Nguyễn Thị Duyên | - Chức vụ: Chủ tịch công đoàn. |
| - Đại diện tài chính | Đ/c Lương Thị Định | - Chức vụ: Kế toán. |
| - Người ghi biên bản | Đ/c Lưu Thị Lan Anh | - Chức vụ :Thư kí HĐ. |

2. Nội dung:

2.1.Tiến hành niêm yết công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 – 2024 của trường TH Kim Đồng.

2.2. Thời gian niêm yết: kể từ ngày 06/01/2024 đến hết ngày 06/02/2024

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng thông báo trường TH Kim Đồng, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 – 2024 của trường TH Kim Đồng, đề

ngợi gửi kiến nghị về trường TH Kim Đồng (qua đ/c Nguyễn Thị Duyên – Chủ tịch Công Đoàn trường) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường TH Kim Đồng thực hiện việc bảo đảm an toàn tình hình công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với người thuộc diện được hưởng chính sách xã hội học kì I năm học 2023 - 2024 của trường TH Kim Đồng từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 9h30 ngày 06/02/2024. Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02(hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán/ .

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN



Lưu Thị Lan Anh

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN



Nguyễn Thị Duyên

KẾ TOÁN



Lương Thị Định

CHỦ TRÌ



Dương Thị Hồng Luyến

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024
Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị Định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ và Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng ND
tỉnh Quảng Ninh năm học 2023 - 2024

TT	Họ và tên học sinh	Năm sinh	Lớp	Đối tượng được hỗ trợ (theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)	Đối tượng được hỗ trợ (theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND)	Số tiền hỗ trợ/ tháng	Số tháng được hỗ trợ	Tổng số tiền được hỗ trợ	Ghi chú
1	Bàn Nhật Khang	2017	1B		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
2	Trương Thị Huyền	2016	2A		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
3	Hà Chí Khang	2016	2B		Hộ nghèo	150.000	4	600.000	
4	Hoàng Thị Yến Nhi	2014	4A		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
5	Lê Hải Nam	2013	5A		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
6	Đinh Khắc Hiệp	2013	5A		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
7	Bùi Thị Bích Ngọc	2013	5A		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
8	Hoàng Thị Hồng Như	2012	5B		Hộ cận nghèo	150.000	4	600.000	
9	Nguyễn Quang Lâm	2015	1A	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
10	Trần Quang Lĩnh	2015	1B	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
11	Đặng Anh Vũ	2015	3A	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
12	Đặng Thị Sao Sánh	2015	3B	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
13	Lê Văn Vũ	2014	3B	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
14	Lý Xuân Đông	2014	4A1	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
15	Lý Văn Kiên	2013	4B	Khuyết tật		150.000	4	600.000	
16	Triệu Thanh Diệu	2013	4B	Khuyết tật		150.000	4	600.000	

17	Triệu Tuấn Kiệt	2012	4B	Khuyết tật	150.000	4	600.000	
18	Triệu Việt Tường	2010	5A	Khuyết tật	150.000	4	600.000	
19	Bàn Hải Phi	2013	5A	Khuyết tật	150.000	4	600.000	
20	Triệu Quốc Gia	2013	5B	Khuyết tật	150.000	4	600.000	
Tổng cộng							12.000.000	

Ngày 21 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Dương Thị Hồng Luyến

Người lập biểu

Lương Thị Định